TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 26 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2019/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Đỗ Vù P,** sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

* Bị đơn: Chị **Ung Thị N**, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Vù P và chị Ung Thị N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Vù P và chị Ung Thị N thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận ý chí tự nguyện của cháu Đỗ Văn Phú, sinh ngày 13/8/2003 và cháu Đỗ Thị Ngọc Quý, sinh ngày 26/12/2005 được theo sống chung với anh Đỗ Vù P. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Đỗ Vù P và chị Ung Thị N thống nhất giao cháu Đỗ Văn Phú, sinh ngày 13/8/2003 và cháu Đỗ Thị Ngọc Quý, sinh ngày 26/12/2005 cho anh P nuôi dưỡng. Anh P đồng ý nuôi cháu Phú và cháu Quý và anh P không yêu cầu chị N cấp dưỡng cho cháu Phú và cháu Quý.

Tiếp tục giao cháu Đỗ Văn Phú, sinh ngày 13/8/2003 và cháu Đỗ Thị Ngọc Quý, sinh ngày 26/12/2005 cho anh P nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Phú và cháu Quý nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Anh Đỗ Vù P và chị Ung Thị N xác định không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, anh P tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc anh P phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Anh P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0006131, ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và anh P được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Chị Ung Thị N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÊ VĂN ĐẸP